

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN N H  
TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 23/2024/HS-ST  
Ngày 11-7-2024

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N H, TỈNH QUẢNG NGÃI

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Diệu
- Các Hội thẩm nhân dân:

- + Ông Nguyễn Đợi;
- + Bà Nguyễn Thị Kiều Hoanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Ngọc Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N H tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Hồng Ngọc -Kiểm sát viên

Ngày 11 tháng 7 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện N H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 28/2024/TLST-HS ngày 30/5/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2024/QĐXXST-HS, ngày 24/6/2024 đối với:

**1. Bị cáo:** Lê Quốc H (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 02/9/1987 tại huyện N H, tỉnh Quảng Ngãi; Nơi cư trú: Thôn K T, xã H D, huyện N H, tỉnh Quảng Ngãi. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: không; con ông: Lê C S(sinh năm 1962) và bà Võ Thị N E (sinh năm 1960); Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giam từ ngày 15/3/2024 cho đến nay.

Về nhân thân:

- Bị Tòa án nhân dân huyện N H kết án theo Bản án số 07/2015/HSST ngày 13/11/2015 về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, tuyên phạt 09 tháng tù. Bị cáo đã chấp hành xong vào ngày 19/4/2016.

- Bị Công an huyện N H xử phạt vi phạm hành chính về Hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản theo Quyết định xử phạt hành chính số 103/QĐ-XPHC ngày 08/5/2020, mức phạt là 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng). Đã nộp phạt xong vào ngày 11/5/2020.

- Bị Công an xã H D xử phạt vi phạm hành chính về Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, theo Quyết định xử phạt hành chính số 11/QĐ-XPHC ngày 22/02/2024, mức phạt là 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng). Đã nộp phạt xong vào ngày 22/02/2024.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**2. Bị hại:** Bà Võ Thị N E, sinh năm: 1960.

Địa chỉ: Thôn K T, xã H D, huyện N H, tỉnh Quảng Ngãi.

**3. Người làm chứng:**

- Anh Võ Q V, sinh năm: 1992.

Địa chỉ: Thôn HPT, xã HT, huyện N H, tỉnh Quảng Ngãi.

-Lê Thị K T, sinh năm: 1993.

Địa chỉ: Thôn K T, xã H D, huyện N H, tỉnh Quảng Ngãi.

Bà E, anh V, chị T vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa; nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 19/02/2024, khi Lê Quốc H (sinh năm: 1987, trú tại: thôn K T, xã H D, huyện N H) đang ở nhà của mẹ ruột là bà Võ Thị N E (sinh năm: 1960) ở thôn K T, xã H D, huyện N H, H nhìn thấy bà E về nhà nấu cơm, H nhớ lại sự việc trước đây H có bán 5 cây mai cho bà E, sau đó H nói bà E trả lại cây mai cho H nhưng bà E không đồng ý mà bán cây mai cho người khác nên H bực tức. H lấy cục bê tông từ khu nhà cũ đi vào phòng khách của khu vực nhà mới, bà E thấy vậy nói "*làm gì đó H*" thì H nói "*bữa nay tôi đập ti vi và giết bà luôn chứ làm gì*"; tiếp đó, H cầm cục bê tông chọi mạnh vào ti vi hiệu SONY, 49 inch để trên tủ gỗ làm ti vi bị hư hỏng. H lấy cục bê tông đem để lại ở khu vực nhà cũ rồi điều khiển xe rời khỏi nhà.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 05/KL-HĐĐGTTTHS ngày 07/3/2024 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện N H kết luận (BL: 51):

Tài sản 01 (một) ti vi hiệu SONY màu đen 49 inch, KD-49X8000E bị hư hỏng, sửa chữa tính theo giá thị trường ngày 19/02/2024, cụ thể: chi phí sửa chữa thay mới màn hình ti vi loại 49 inch với số tiền 3.800.000 đồng; đèn Led ti vi số tiền 800.000 đồng; tiền công thay thế sửa chữa là 400.000 đồng, tổng cộng số tiền là 5.000.000đ (năm triệu đồng). Giá trị thiệt hại của tài sản được yêu cầu định giá là 5.000.000đ (năm triệu đồng).

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra, **Lê Quốc H** đã khai nhận toàn bộ hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của bà Võ Thị N E phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu thập được.

Cáo trạng số 13/CT-VKS, ngày 29/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N H, tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Lê Quốc H về “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Quốc H phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo mức án từ **06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù** về tội “**cố ý làm hư hỏng tài sản**”

**\* Về hình phạt bổ sung:** Không.

**\* Về biện pháp tư pháp:** Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) cục bê tông hình hộp chữ nhật kích thước (13x13)cm, dày 07cm, ở chính giữa tâm có một lỗ tròn đường kính 03cm.

(Vật chứng trên đang được bảo quản tại Chi cục THADS huyện N H theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/5/2024).

**\* Về trách nhiệm dân sự:** Bị hại không yêu cầu nên không xE xét.

**\* Về án phí:** Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326 của Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

**\* Đề xuất kiến nghị khắc phục hoặc biện pháp phòng ngừa vi phạm và tội phạm (nếu có):** Không.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố; điều tra viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 37 Bộ luật Tố tụng hình sự; Kiểm sát viên thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều 42 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không khiếu nại hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên, kiểm sát viên. Do đó, trình tự, thủ tục tố tụng trong vụ án là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lê Quốc H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, phù hợp với lời khai của bị hại và những người làm chứng trong vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: bị cáo Lê Quốc H có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, nhận thức được việc làm hư hỏng tài sản của người khác là vi phạm pháp pháp luật nhưng vì mâu thuẫn nhỏ trong gia đình mà Lê Quốc H đã dùng cục bê tông đập phá tài sản là ti vi của bà Võ Thị N E, tài sản thiệt hại được định giá là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến tài sản của người khác là khách thể được Bộ luật Hình sự bảo vệ, đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Lê Quốc H về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng:

Vụ án không có đồng phạm. Hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật, nhận thức được tài sản của công dân luôn được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi của bất kỳ người nào xâm hại đều bị

pháp luật trừng trị nghiêm minh. Tuy nhiên, do coi thường pháp luật, xE nhẹ tài sản của người khác chỉ vì mâu thuẫn nhỏ mà bị cáo đã dùng phân cực bê tông đập bể ti vi hiệu SONY màu đen 49 inch, KD-49X8000E là tài sản của bà Võ Thị N E, giá trị tài sản được định giá là 5.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo ngoài việc xâm hại đến tài sản của bà E nói riêng thì còn làm ảnh hưởng đến trật tự trị an cho địa phương. Mặt khác bị cáo đã từng bị kết án về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” song bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà còn tiếp tục phạm tội. Sau đó bị cáo tiếp tục bị xử phạt vi phạm hành chính về “Hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản” và 01 lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” đã thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu. Do vậy, Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo một hình phạt nghiêm khắc, phù hợp với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra. Cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để quản lý, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa, giáo dục chung cho xã hội. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xE xét đến tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là những tình tiết giảm nhẹ được qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bà Võ Thị N E không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại nên không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

01 (một) ti vi LED hiệu SONY, KD-49X8000E, màu đen 49inch, bị bể vỡ phía trên góc phải và ren nứt toàn bộ màn hình, đây là tài sản của bà Võ Thị N E nên Cơ quan CSĐT Công an huyện đã trả lại cho bà E là đúng quy định.

Đối với 01 (một) cục bê tông hình hộp chữ nhật kích thước (13x13)cm, dày 07cm, ở chính giữa tâm có một lỗ tròn đường kính 03cm là tài sản của nhà bà E nhưng không còn giá trị sử dụng và là công cụ bị cáo Lê Quốc H dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tuyên tiêu hủy.

[7] Đại diện VKSND huyện N H thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị về phần tội danh, hình phạt, xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự đối với vụ án là đúng pháp luật.

[8] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Quốc H phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Điều luật áp dụng:**

Căn cứ khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự; điểm, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Các Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

**2. Tuyên bố:** Bị cáo Lê Quốc H phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

**3. Xử phạt:**

Bị cáo Lê Quốc H: **09** (chín) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”

**4. Về xử lý vật chứng:**

Tiêu hủy 01 (một) cục bê tông hình hộp chữ nhật kích thước (13x13)cm, dày 07cm, ở chính giữa tâm có một lỗ tròn đường kính 03cm.

(Vật chứng trên đang được bảo quản tại Chi cục THADS huyện N H theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/5/2024).

**5. Về án phí:** Bị cáo Lê Quốc H phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại (vắng mặt) có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện N H;
- Cơ quan THAHS CA huyện N H;
- Nhà tạm giữ CA huyện N H;
- Cơ quan CSĐT CA huyện N H;
- Chi cục THADS huyện N H;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Thi Diệu**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Kiều Hoanh**

**Nguyễn Đợi**

**Lê Thị Diệu**

-

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN N H  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*N H, ngày 11 tháng 7 năm 2024*

## BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 15 giờ 00 phút, ngày 11/7/2024, tại phòng nghị án;

*Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Diệu
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
  - + Ông Nguyễn Đợi;
  - + Bà Nguyễn Thị Kiều Hoanh.

Tiến hành nghị án đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ số 28/2024/TLST-HS ngày 30/5/2024, đối với bị cáo:

Lê Quốc H (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 02/9/1987 tại huyện N H, tỉnh Quảng Ngãi; Nơi cư trú: Thôn K T, xã H D, huyện N H, tỉnh Quảng Ngãi

Bị cáo bị truy tố về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- *Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.*

### HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

**1/ Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Lê Quốc H phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

- Kết quả biểu quyết: 3/3

**2/ Về điều luật áp dụng:**

**Áp dụng:** Khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự; điểm, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Các Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Kết quả biểu quyết: 3/3.

### **3. Xử phạt:**

- + Bị cáo Lê Quốc H 09 (chín) tù, thời gian tính từ ngày 15/3/2024.
- + Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

### **4. Về xử lý vật chứng:**

Tiêu hủy 01 (một) cục bê tông hình hộp chữ nhật kích thước (13x13)cm, dày 07cm, ở chính giữa tâm có một lỗ tròn đường kính 03cm.

(Vật chứng trên đang được bảo quản tại Chi cục THADS huyện N H theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/5/2024).

**5. Về án phí:** Bị cáo Lê Quốc H phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Kết quả biểu quyết: 3/3

Biên bản kết thúc lúc 15 giờ 30 ngày 11 tháng 7 năm 2024.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

**Thành viên Hội đồng xét xử**

**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Đợi**

**Nguyễn Thị Kiều Hoanh**

**Lê Thị Diệu**